TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2021/HS-ST
Ngày 29-6-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toản.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hưng và Nguyễn Văn Hợi.
- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Ông Đàm Hoàng Sơn - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2021/TLST-HS, ngày 21 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Thanh B- Sinh ngày: 08/3/1998 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm G, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn P - Sinh năm: 1972 và bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1973. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2021 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:
- Anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1989;
Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.
- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1982;
Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.
- Anh Đặng Văn T, sinh năm: 1973;
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03/03/2021, Tổ công tác Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực cổng khu công nghiệp Đ thuộc xóm T2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Vũ Thanh B, sinh năm 1998 trú tại G, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cùng một số đối tượng có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra đã phát hiện thu giữ tại túi quần bên trái phía trước B đang mặc có 01 (một) ví da mầu nâu đen, bên trong ví đa có 02 (hai) gói giấy nhiều mầu bên trong có chất bột màu trắng theo B khai nhận đó là ma túy Heroine của B mua về để sử dụng cho bản thân, Tổ công tác Công an huyện Phú Bình đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng trong bì thư ký hiệu A theo quy định của pháp luật và đưa Vũ Thanh B cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Phú Bình để điều tra làm rõ.

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 03/03/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A bên trong có 02 (hai) gói giấy nhiều màu bên trong đều chứa chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Thanh B. Kết quả toàn bộ chất bột trong bì thư niêm phong ký hiệu A có tổng khối lượng là 0,144 gam lấy toàn bộ 0,144 gam niêm phong vào bì thư ký hiệu A1 gửi giám định.

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 04/03/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số 38 đối với đồ vật, nhà ở, khu vực xung quanh nhà ở của Vũ Thanh B thuộc xóm G, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 548/KL -KTHS ngày 11/03/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết lu ận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,144 gam.

Tại cơ quan điều tra Vũ Thanh B khai nhận: Bản thân B là người nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ, ngày 03/03/2021, B đi xe Taxi của một người đàn ông lạ mặt từ khu công nghiệp S thuộc thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, B trả tiền xe hết 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) rồi đi bộ vào quán ven đường có rèm trước cửa. B đưa 150.000 đồng qua rèm cửa và được một người từ trong quán, B không biết là đàn ông hay phụ nữ bán cho 02 gói giấy nhiều màu bên trong có chứa ma túy Heroine. B cầm ma túy cất giấu vào trong ví da màu đen của B rồi đút vào túi quần bên trái, phía trước B đang mặc và đi xe Bus về. Khi về đến khu công nghiệp S

thì B gặp anh Nguyễn Văn T và Hoàng Văn T1, nên B ngồi xe Taxi của anh T đi đến khu công nghiệp Đ đoạn thuộc địa phận xóm T2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì B, anh T và anh T1 xuống xe (xe của anh T đi sau xe của anh T1). Khi B đang đứng tranh luận với anh T và anh T1 về việc B nợ tiền của anh T và anh T1 chưa trả thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra và bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKSPB, ngày 18-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Thanh B về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vũ Thanh B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, xác định hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, vì bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,144 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thanh B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Vũ Thanh B từ 24 - 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng theo Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 ví da màu nâu đen; Về án phí, buộc bị cáo phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Thanh B tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận, vì đã phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ

quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Vũ Thanh B là đối tượng nghiện chất ma túy từ tháng 10/ 2020, nên bị cáo thường xuyên phải đi tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ ngày 03/3/2020 bị cáo đã mua của người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu vực T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên 02 gói ma túy Heroine với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cho 02 gói ma túy vào ví da màu đen của B rồi cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi xe Bus và Taxi về đến khu vực xóm T2, xã Đ, huyện P thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình bắt quả tang thu giữ vật chứng là 02 gói ma túy vừa mua nêu trên, qua giám định là Heroine, có khối lượng là: 0,144 gam.

Xét hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ của tội phạm là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma tuý, hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý theo quy định pháp luật mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS. Tuy nhiên, xét nhân thân thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, phạm tội với lỗi cố ý; do đó, dù có giảm nhẹ phần nào về hình phạt, cũng cần nên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian phù hợp để cho bị cáo có

điều kiện cai nghiện ma túy cũng như cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS thì người phạm tội còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, sống phụ thuộc gia đình và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, 01 ví da màu nâu đen, xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[7] Cần áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[8] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, bị cáo B khai nhận mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên nên cơ quan CSĐT không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án. Đối với anh Nguyễn Văn T và Hoàng Văn T1 tại thời điểm kiểm tra anh T, anh T1 không tàng trữ ma túy trên người nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu một khoản án phí sung quỹ Nhà nước và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Vũ Thanh B;

- Điều 106, điểm a, c khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 333 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Thanh B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/3/2021.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 249 của BLHS.

4. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Thanh B với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,130 gam ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 ví da màu nâu đen cũ đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).*

6. Về án phí : Buộc bị cáo Vũ Thanh B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Thanh B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Toản